

**2. Đối tượng áp dụng:**

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

**3. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường:**

a) Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí chi nhiệm vụ bảo vệ môi trường do các cơ quan, đơn vị ở địa phương thực hiện theo phân cấp;

b) Nguồn khác theo quy định của pháp luật.

**4. Nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường:**

Thực hiện theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định về phân cấp nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

**5. Mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường:**

Mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang được thực hiện theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

6. Những nội dung khác không được quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường. Trường hợp các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2020 và thay thế Quyết định số 32/2008/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Trần Anh Thư**